

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung  
trong lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày  
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị  
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của  
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát  
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân  
dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ  
tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của  
các quyết định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết  
thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã,  
thành phố giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức  
năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số  
321/TTr-SNN ngày 12 tháng 9 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành  
chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quyết định số 3043/QĐ-  
UBND ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4095/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2018 và Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 3.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định tại Điều 10 Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ NN và PTNT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, K10, K13, KSTT<sup>(C)</sup>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**

**DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THỦY LỢI  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)*

STT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Cơ quan giải quyết TTHC	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
<b>Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 2525/QĐ-BNN-TCTL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>										
1	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý  2.001804.000.00.00.H08	30 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn (đối với các công trình thủy lợi do UBND tỉnh làm Chủ sở hữu)  UBND cấp huyện (đối với các công trình thủy lợi do UBND cấp huyện làm Chủ sở hữu)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn  2. Bộ phận Một cửa cấp huyện	Có	Toàn trình	Không	Trình tự thực hiện, Cơ quan giải quyết TTHC, Căn cứ pháp lý	- Luật Thủy lợi ngày 19/6/2007; - Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16/6/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Quyết định số 64/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh; - Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 27/8/2024 của UBND tỉnh.	Cấp tỉnh;  -

STT	Tên TTHC/Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Cơ quan giải quyết TTHC	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
<b>Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 4638/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>										
2	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh  1.003188.000.00.00.H08	Không quy định	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn (đối với các công trình thủy lợi do UBND tỉnh làm Chủ sở hữu  UBND cấp huyện (đối với các công trình thủy lợi do UBND cấp huyện làm Chủ sở hữu)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn  Bộ phận Một cửa cấp huyện	Có	Một phần	Không	Trình tự thực hiện, Cơ quan giải quyết TTHC, Căn cứ pháp lý	- Luật Thủy lợi ngày 19/6/2007; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 64/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh; - Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 27/8/2024 của UBND tỉnh.	Cấp tỉnh;  -
<b>Tổng cộng: 02 TTHC</b>										